|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD & ĐT BẮC NINH  **TRƯỜNG THPT HÀN THUYÊN** | **ĐỀ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT 2021 LẦN I**  **NĂM HỌC 2020 – 2021**  **MÔN: NGỮ VĂN**  *Thời gian làm bài: 120 phút (Không kể thời gian giao đề)* |
| *(Đề thi gồm 02 trang)* |

Họ, tên thí sinh:…………………………………….…Số báo danh………………………...

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi từ câu 1 đến câu 4:**

*Một người trẻ nói: “Tôi vốn quen sống ngẫu hứng, tôi muốn được tự do. Kỷ luật không cho cuộc sống của tôi điều gì”. Bạn có biết khi quan tâm quá nhiều đến điều có thể nhận được sẽ khiến bản thân mê đắm trong những điều phù phiếm trước mắt. Kỷ luật chính là đôi cánh lớn nâng bạn bay lên cao và xa. Người lính trong quân đội được học từ những điều cơ bản nhất của kỷ luật như đi ngủ và thức dậy đúng giờ, ăn cơm đúng bữa, gấp quân trang đúng cách,… cho đến những kỷ luật cao hơn như tuyệt đối tuân thủ mệnh lệnh cấp trên, đoàn kết trong tập thể,…Tất cả những điều đó để hướng tới một mục đích cao hơn là thao trường đổ mồ hôi chiến trường bớt đổ máu, là tất cả phục vụ vì nhân dân vì đất nước. Đó là lý tưởng của họ. Thành công đến cùng tính kỷ luật tạo dựng sự bền vững lâu dài. Kỷ luật là sự huấn luyện nghiêm khắc mang đến cho bạn rất nhiều thứ. Đó là niềm đam mê, sự quyết tâm, tinh thần không bỏ cuộc. Nó giúp bạn giữ vững cảm hứng hoàn thành ý tưởng ban đầu, can đảm thực hiện tới cùng. Không những vậy, kỷ luật còn là người thầy lớn hướng dẫn từng bước đi của bạn. Người thầy luôn đặt ra những thử thách rèn bản thân sống có nguyên tắc hơn nhắc nhở bản thân từ mục đích ban đầu khi ra bước đi là gì. Kỷ luật không lấy đi của bạn thứ gì nó đem đến cho bạn nhiều hơn những điều bạn tưởng.*

(Nguồn *https://www.ctgroupvietnam.com/Tin-Tuc/cau-chuyen-cuoi-tuan-suc-manh-cua-tinh- ky-luat*)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích trên.

Câu 2. Trong văn bản, *rất nhiều thứ* mà kỷ luật mang đến cho bạn là những thứ gì?

Câu 3. Chỉ ra và nêu tác dụng biện pháp tu từ trong câu: *Kỷ luật chính là đôi cánh lớn nâng bạn bay lên cao và xa.*

Câu 4. Anh, chị có đồng tình với quan điểm của *một người trẻ* ở phần đầu văn bản không? Vì sao?

**II. PHẦN LÀM VĂN (7,0** đ**i**ể**m)**

**Câu 1. (2,0 điểm)**

Viết một đoạn văn ngắn (khoảng 200 chữ) bày tỏ suy nghĩ của anh (chị) về *sức mạnh của tính kỷ luật* trong cuộc sống con người được gợi ở phần Đọc hiểu.

**Câu 2: ( 5,0 điểm)**

*“Dữ dội và dịu êm*

*Ồn ào và lặng lẽ*

*Sông không hiểu nổi mình*

*Sóng tìm ra tận bể*

*Ôi con sóng ngày xưa*

*Và ngày sau vẫn thế*

*Nỗi khát vọng tình yêu*

*Bồi hồi trong ngực trẻ*

*Trước muôn trùng sóng bể*

*Em nghĩ về anh, em*

*Em nghĩ về biển lớn*

*Từ nơi nào sóng lên?*

*Sóng bắt đầu từ gió*

*Gió bắt đầu từ đâu?*

*Em cũng không biết nữa*

*Khi nào ta yêu nhau”*

(Trích ***“Sóng”,*** Xuân Quỳnh, SGK Ngữ văn 12, tập 1)

Cảm nhận của anh (chị) về đoạn thơ trên.Từ đó nhận xét quan niệm mới mẻ và hiện đại về tình yêu của tác giả Xuân Quỳnh.

………………………………..Hết…………………………………..

*( Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| SỞ GD & ĐT BẮC NINH  **TRƯỜNG THPT HÀN THUYÊN**  *(Hướng dẫn chấm gồm 04 trang)* | | | | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT 2021 LẦN I**  **NĂM HỌC 2020 – 2021**  **MÔN: NGỮ VĂN** | | |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | | **3.0** |
| **1** | Phương thức biểu đạt chính : Phương thức nghị luận / Nghị luận | | 0.5 |
| **2** | Trong văn bản, *rất nhiều thứ* mà kỉ luật mang đến cho bạn là:  **-** *niềm đam mê, sự quyết tâm, tinh thần không bỏ cuộc;*  *- giúp giữ vững cảm hứng hoàn thành ý tưởng ban đầu, can đảm thực hiện tới cùng;*  *- là người thầy lớn hướng dẫn từng bước đi của bạn.* | | 0.75 |
| **3** | - Biện pháp tu từ: so sánh (*kỷ luật* so sánh với *đôi cánh lớn*)  - Tác dụng: gợi hình ảnh cụ thể, giúp mọi người hình dung được ý nghĩa của kỷ luật. Kỷ luật giúp chúng ta thực hiện nguyện vọng cá nhân, chắp cánh cho ước mơ của mỗi người. | | 0.75 |
| **4** | HS có thể đồng tình/không đồng tình/ đồng tình một phần trên cơ sở lập luật chặt chẽ, phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật  - Khẳng định đồng tình/không đồng tình/ đồng tình một phần (0.25)  - Trình bày ngắn gọn nguyên nhân ( 0.75)  Gợi ý:  -Trường hợp không đồng tình: Vì cách sống của cá nhân là do mỗi người tự quyết định. Nếu bạn muốn sống một cách tự do, ngẫu hứng thì điều này không ai có thể ngăn cản hoặc bắt bạn sống theo cách khác. Nhưng nếu nói *kỷ luật không cho cuộc sống của tôi điều gì* thì hoàn toàn sai. Kỷ luật mang đến cho ta sự quyết tâm, tinh thần không bỏ cuộc, làm cho ta trở thành con người sống có nguyên tắc hơn và bạn vẫn có thể sống một cách tự do, ngẫu hứng nhưng có kỷ luật.  - Nếu đồng tình hoặc đồng tình một phần: có lí giải hợp lí. | | 1.0 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | | **7.0** |
| **1** | Viết một đoạn văn ngắn (khoảng 200 từ) bày tỏ suy nghĩ về *sức mạnh của tính kỷ luật* trong cuộc sống con ngườiđược gợi ở phần Đọc hiểu. | | **2.0** |
| **a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn**  Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành.  **b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:** *sức mạnh của tính kỷ luật* trong cuộc sống con người  **c. Triển khai vấn đề nghị luận: có thể theo gợi ý sau:**  Thí sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ *sức mạnh của tính kỷ luật* trong cuộc sống con người. Có thể triển khai theo hướng sau*:*  - Tính kỷ luật là: sự tuân thủ thực hiện các nguyên tắc trong công việc và cuộc sống một cách nghiêm khắc.  - Sức mạnh của tính kỷ luật: Giúp con người xác định rõ mục tiêu cần hướng đến, rèn luyện được tinh thần kiên trì, không bỏ cuộc, vượt qua mọi khó khăn để với tới được sự thành công.Tính kỉ luật có sức mạnh lan truyền nghị lực cho người khác.  - Hiểu được sức mạnh của tính kỷ luật, rèn luyện ý chí, quyết tâm chinh phục những điều lớn lao. Phê phán những người sống thiếu kỷ luât, vô tổ chức, sống thiếu nghị lực và quyết tâm.  **d. Chính tả, ngữ pháp**  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  **e. Sáng tạo**  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | | 0.25  0.25  1.0  0.25  0.25 |
| **2** | Cảm nhận của anh (chị) về đoạn thơ trên.Từ đó nhận xét quan niệm mới mẻ và hiện đại về tình yêu của tác giả Xuân Quỳnh. | | **5.0** |
|  | **a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận**  Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.  **b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:**hình tượng sóng và tâm trạng của người phụ nữ đang yêu trong đoạn thơ, nhận xét quan niệm mới mẻ và hiện đại về tình yêu của tác giả.  **c. Triển khai vấn đề:**  Có thể trình bày theo định hướng sau:  **1. Giới thiệu chung:**  - Giới thiệu nhà thơ Xuân Quỳnh và bài thơ *Sóng*  - Giới thiệu hình tượng *Sóng*, tâm trạng người phụ nữ đang yêu.  **2. Cảm nhận về hình tượng sóng và tâm trạng người phụ nữ đang yêu**  - Bài thơ dựa trên sự tương đồng, hòa hợp giữa hai hình tượng *sóng* và *em. Sóng* chính là ẩn dụ của *em-* người phụ nữ đang yêu. *Sóng* giống như *em* và *sóng* cũng chính là *em*. Với mỗi khám phá về *sóng*, *em* lại thấy có mình ở trong đó.  - Trong đoạn thơ, *sóng* được vẽ bằng âm điệu, hiện lên với những diện mạo và trạng thái khác nhau. Qua đó làm hiện lên hình ảnh người phụ nữ đang yêu đứng trước biển, đối diện với cái vô biên, cái vĩnh hằng để suy tư, chiêm nghiệm về tình yêu và tự khám phá tâm hồn mình.  - Khổ 1: *Sóng* được thể hiện qua những trạng thái trái ngược: *dữ dội- dịu êm, ồn ào- lặng lẽ*. Đây là những biểu hiện thường thấy của những con sóng ngoài biển khơi. Cũng như *sóng*, người phụ nữ đang yêu tự nhận thức về biến động trong lòng mình, chân thành bộc bạch những trạng thái tâm lí, tình cảm vừa phong phú vừa phức tạp của một tâm hồn khao khát yêu đương: lúc giận dữ, hờn ghen; khi dịu dàng, sâu lắng.  -> Sóng - em khát khao tìm hiểu, khám phá chính mình, khám phá tình yêu, tìm kiếm một tình yêu lớn lao, một tâm hồn đồng điệu để được cảm thông, thấu hiểu và chia sẻ.  - Khổ 2: Hiểu được quy luật: Từ xưa đến nay và mãi mãi về sau, những con sóng ngoài biển khơi đã, đang và sẽ luôn luôn chuyển động. Sóng mãi *bồi hồi,* dào dạt, sôi nổi trong lòng biển cũng như tình yêu mãi mãi là niềm khát khao cháy bỏng, *bồi hồi* trong trái tim con người, nhất là tuổi trẻ.  - Khổ 3, 4: *Em* truy tìm nguồn gốc của *sóng*, mượn sóng để cắt nghĩa nguồn gốc của tình yêu nhưng tình yêu mãi mãi vẫn là điều bí ẩn mà *em* không bao giờ lí giải được.  (Phân tích nghệ thuật sử dụng thể thơ, từ ngữ, hình ảnh, câu hỏi tu từ...; Liên hệ mở rộng với các bài thơ, nhà thơ khác cùng viết về tình yêu).  **- Nhận xét về quan niệm mới mẻ và hiện đại về tình yêu của nữ sĩ qua đoạn thơ .**  + Bộc lộ cái tôi tràn đầy khát vọng đắm say, một cái tôi luôn chủ động kiếm tìm trong tình yêu để vươn lên cái bao la của sự tự do…  + Vượt thoát khỏi những ràng buộc khắc nghiệt mà lễ giáo phong kiến bấy lâu nay kìm hãm tình yêu tự do trong sáng của con người.  + Đi tìm cội nguồn của con sóng tình yêu, thể hiện quan niệm muốn khám phá đến tận cùng, khao khát tìm hiểu đến bến bờ vô tận của tình yêu.  **3. Đánh giá chung**:  - Mượn hình tượng *sóng*, Xuân Quỳnh đã diễn tả được sự nồng nàn, mãnh liệt, cháy bỏng mà đằm thắm, dịu dàng và cũng không ít âu lo, trăn trở của người phụ nữ trong tình yêu.(-> Đây là tình cảm mang tính truyền thống nhưng được diễn tả, giãi bày bằng hình thức mới mẻ, hiện đại)  - Bài thơ là một cách nói đậm chất Xuân Quỳnh về tình yêu của người phụ nữ, trong đó*, sóng* là một sáng tạo nghệ thuật độc đáo và hấp dẫn  (Có thể có những cảm nhận và diễn đạt khác nhưng phải hợp lí, có sức thuyết phục)  **d. Chính tả, ngữ pháp**  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  **e. Sáng tạo**  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ thuyết phục. | | 0.25  0.25  0.5  2.25  0.5  0.5  0.25  0.5 |
|  |  | |  |